

Bản án số: 121/2023/HS-PT

Ngày: 14 - 12 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Dương Văn Bản.

Bà Trần Thị Nhài.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khánh Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử vụ án hình sự phúc thẩm, thụ lý số 113/2023/TLPT-HS ngày 26 tháng 10 năm 2023, do có kháng cáo của bị cáo Hoàng V đối với bản án hình sự sơ thẩm số 155/2023/HSST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vụ án được xét xử bằng hình thức trực tuyến, trong đó điểm cầu trung tâm tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên; 01 điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh T.

Bị cáo có kháng cáo:

Hoàng V; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1990; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm T, xã V, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Đức T; và bà Vũ Thị T1; có vợ là Lê Thị Kim A, có 01 con; Tiền sự: Không có.

Tiền án: Tại bản án số: 174/2015/HSPT ngày 29/10/2015 Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 7 năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/4/2021.

Nhân thân: Tại bản án số 12/2022/HSNCTN-ST ngày 15/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 13 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Trại giam P Bộ C, có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác: Đồng chí Trần Quốc H – Cán bộ dẫn giải tại Trại tạm giam Công an tỉnh T. (Có mặt tại điểm cầu Trại tạm giam)

Trong vụ án này còn có các bị cáo Đào Văn T2, Lò Thị V1 không kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 03 giờ 00 phút, ngày 17/5/2022, tổ công tác của Công an thành phố P phối hợp với Công an phường Đ, thành phố P tiến hành kiểm tra Nhà nghỉ Y, thuộc tổ dân phố B, phường Đ, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện 05 đối tượng có hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 404, nhà nghỉ Y. Các đối tượng bị phát hiện gồm: Đào Văn T2, Hoàng V, Lò Thị V1, Ngô Thị D và Bùi Thị L. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc, tạm giữ của Đào Văn T2 01 điện thoại Iphone 7 Plus (màu vàng), 01 điện thoại Nokia (màu xanh), tạm giữ của Lò Thị V1 01 điện thoại Iphone 11 Promax (màu vàng), tạm giữ của Bùi Thị L 01 điện thoại Iphone 6 (màu hồng), tạm giữ của Lê Nguyễn Anh H1 01 điện thoại Phone 11 Pro (màu xanh) và tạm giữ của Ngô Thị D 01 điện thoại Iphone 12 (màu vàng), sau đó đưa các đối tượng về trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình làm việc tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P Đào Văn T2, Hoàng V, Lò Thị V1, Ngô Thị D và Bùi Thị L, khai nhận: Buổi tối ngày 16/5/2022, V, T2, V1, D và L cùng nhau đi uống bia. Do T2 có 01 viên ma túy tổng hợp dạng kẹo (MDMA) nên đã rủ mọi người đi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không ai đồng ý, sau đó cả nhóm ra về. V và T2 đi về phòng trọ tại khu vực tổ dân phố A, phường Đ, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên còn V1, L và D đi về quán trà chanh ở khu vực cổng chợ S, tổ dân phố A ngồi chơi uống nước. Đến khoảng hơn 24 giờ ngày 17/5/2022, V hỏi T2 có muốn đi sử dụng trái phép chất ma túy không thì T2 đồng ý. Sau đó T2 gọi điện thoại cho V1, rủ V1 đi sử dụng trái phép chất ma túy cùng với T2 thì V1 nhận lời và rủ L, D cùng đi. Cùng lúc này V cũng nhắn tin qua ứng dụng Facbook Messenger cho V1 hỏi V1 có mấy người để V chuẩn bị đồ (có nghĩa là chuẩn bị ma túy để sử dụng), V1 trả lời có 03 người. Sau đó V đã sử dụng số điện thoại 0358.665.111 gọi điện đến số điện thoại 0396.964.234 của anh Lê Nguyễn Anh H1 là nhân viên quản lý của Nhà nghỉ Y đặt vấn đề thuê phòng để nghỉ thì được anh H1 đồng ý. Sau đó V, T2 bắt taxi đến nhà nghỉ Y. V1, L và D cũng đi taxi đến rồi vào phòng 404, nhà nghỉ Y để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi vào phòng, V bỏ nửa viên ma túy mà V mang theo ra sử dụng, T2 lấy 01 viên ma túy (dạng kẹo, MDMA) ra chia ra làm 03 phần cho T2 01 phần, V1 01 phần và D 01 phần. Sau đó, V1 tiếp tục bẻ 01 phần tư số ma túy của V1 đưa cho L để L cho vào miệng và dùng nước uống đưa vào cơ thể để sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, các đối tượng tiếp tục ở lại phòng 404 nghe nhạc đến khoảng 03 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an thành phố P phát hiện, lập biên bản vụ việc. Quá trình làm việc Cơ quan điều tra Công an thành phố P đã tiến hành lấy mẫu nước tiểu của Hoàng V, Đào Văn T2, Lò Thị V2, Ngô Thị D và Bùi Thị L làm mẫu giám định (mẫu ký hiệu lần lượt là E, D, A, B, C). Tại Bản kết luận giám định số 711 ngày 25/5/2022 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: “Tìm thấy chất ma túy MDMA trong các mẫu nước tiểu ký hiệu A, B, C, D, E gửi giám định”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản án sơ thẩm số 155/2023/HSST ngày 22/9/2023, Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên bố bị cáo Hoàng V phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 07 năm 06 tháng tù; Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 13 năm tù tại bản án số 12/2022/HSNCTN-ST ngày 15/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 20 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2022. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Ngày 28/9/2023, bị cáo Hoàng V có đơn kháng cáo đề nghị xem xét hành vi của bị cáo xảy ra cùng một thời điểm nhưng lại xét xử ở 02 nơi, gây bất lợi cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, khai nhận về diễn biến hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên phát biểu quan điểm về vụ án:

Bị cáo Hoàng V thực hiện hai hành vi phạm tội tại 02 phòng khác nhau của nhà nghỉ Y (Phòng E và Phòng 404), thời gian xảy ra tội phạm khác nhau, đối tượng phạm tội ở 02 phòng cũng khác nhau, có nhiều đồng phạm khác, bị cáo bị bắt quả tang tại Phòng 404. Mỗi hành vi của bị cáo cấu thành tội phạm độc lập. Hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" tại phòng 504 đã được đưa ra xét xử tại Bản án số 12 ngày 15/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, bị cáo Hoàng V không kháng cáo, bản án đã có hiệu lực pháp luật, ngày 10/2/2023 bị cáo đã đi thi hành bản án này. Đối với hành vi phạm tội của V tại phòng 404, ngày 23/4/2023 bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P khởi tố bị can tại quyết định số 121, quyết định này đã được giao cho bị cáo theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ quy định tại Điều 170 Bộ luật tố tụng hình sự thì không có căn cứ để nhập vụ án. Do vậy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 điều 355, Điều 356 BLTTHS, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng V, giữ nguyên giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 155/2023/HS- ST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị xem xét nhập vụ án để không gây bất lợi cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Hoàng V gửi trong trong thời hạn và đúng theo thủ tục quy định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Tối ngày 16/5/2022 trong quá trình uống bia Đào Văn T2 có rủ V, V2, D, L đi sử dụng chất ma túy nhưng không ai đồng ý, mọi người ra về. Đến khoảng 24 giờ ngày 16/5/2022, khi về phòng trọ thì Hoàng Vũ l hỏi Đào Văn T2 có muốn sử dụng chất ma túy không thì T2 Đồng ý. Sau đó T2 đã gọi điện thoại rủ V2 đi sử dụng ma túy, V2 đồng ý và rủ L, D cùng đi. Hoàng V cũng nhắn tin qua Facebook hỏi V2 có mấy người để V chuẩn bị đồ để sử dụng ma túy, sau đó V đã gọi điện cho anh Lê Nguyễn Anh H1 là người quản lý tại Nhà nghỉ Y, thuộc tổ dân phố B, phường Đ, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên đặt vấn đề thuê phòng để V cùng với Đào Văn T2, Lò Thị V1, Ngô Thị D và Bùi Thị L sử dụng ma túy. Sau khi liên hệ đặt được phòng. V cùng với T2, V1, D và L đã cùng nhau vào phòng 404, nhà nghỉ Y để sử dụng trái phép chất ma túy.

Đào Văn T2 đã lấy 01 viên ma túy (dạng kẹo, MDMA) ra chia ra làm 03 phần cho T2 01 phần, V1 01 phần và D 01 phần để cùng nhau sử dụng. Sau đó, V1 tiếp tục bẻ 01 phần từ phần ma túy của V1 đưa cho L để L cho vào miệng và dùng nước uống đưa vào cơ thể để sử dụng hết, Vũ tự sử dụng 01 viên ma túy. Sau khi sử dụng ma túy, T2, V, V1, D và Liên tiếp tục ở lại phòng 404, nhà nghỉ Y để nghe nhạc đến khoảng 3 giờ ngày 17/5/2022 thì bị Công an thành phố P phát hiện, lập biên bản sự việc.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo: Về nội dung Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát thành phố P không nhập vụ án để giải quyết trong cùng một vụ án đối với hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" của bị cáo Hoàng V tại phòng 504 và 404 xảy ra cùng ngày 17/5/2023, tại nhà nghỉ Y, thuộc tổ dân phố B, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng V thực hiện tại 02 phòng khác nhau của nhà nghỉ Y (Phòng E và Phòng 404), thời gian xảy ra tội phạm khác nhau, đối tượng phạm tội ở 02 phòng cũng khác nhau, có nhiều đồng phạm khác, bị cáo bị bắt quả tang tại Phòng 404. Mỗi hành vi của bị cáo cấu thành tội phạm độc lập. Hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" tại phòng 504 đã được đưa ra xét xử tại Bản án số 12 ngày 15/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, bị cáo Hoàng V không kháng cáo, bản án đã có hiệu lực pháp luật, ngày 10/2/2023 bị cáo đã đi thi hành bản án này. Đối với hành vi phạm tội của V tại phòng 404, ngày 23/4/2023 bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P khởi tố bị can tại quyết định số 121, quyết định này đã được giao cho bị cáo theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ quy định tại Điều 170 Bộ luật tố tụng hình sự thì không có căn cứ để nhập vụ án. Do vậy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận

[4]. Về án phí : Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng V, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 155/2023/HSST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên;

1. Áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng V 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; áp dụng điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 13 năm tù của bản án số 12/2022/HSNCTN-ST ngày 15/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 20 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2022.

2. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 155/2023/HSST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND T. Thái Nguyên;
- VKSND TP. Phổ Yên;
- TAND TP. Phổ Yên;
- Chi cục THADS TP. Phổ Yên;
- Công an TP. Phổ Yên;
- Sở Tư pháp T. Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đặng Minh Tuấn

